

Số: 118/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 147/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Khu dân cư T, ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Bà **Trần Ngọc H**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Khu dân cư T, ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 58, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất giao con chung Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày: 10/10/2022 và Nguyễn Chí T, sinh ngày: 03/7/2014 cho bà Trần Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T, không ai được ngăn cản ông T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Ngọc H thống nhất thừa nhận không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn bao gồm tiền án phí của ông T và bà H nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000327 ngày 23/02/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Như vậy, ông T được nhận 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND khu vực 3 - Cần Thơ;
- Phòng T.H.A.DS khu vực 3 - Cần Thơ;
- UBND xã Trung Hưng, Tp. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Thiền Quốc Khanh